

LUẬN A TỶ ĐẠT MA PHÁT TRÍ QUYỂN 8

Chương 3: TRÍ UẨN

Phẩm 3: BÀN VỀ THA TÂM TRÍ

*Hai loại trí-hai loại giải thoát,
Trí minh và ba pháp chứng tịnh,
Điên đảo cùng với trì và tu,
Nghĩa chương này xin nói đầy đủ.*

Hỏi: Thế nào là tha tâm trí?

Đáp: Nếu trí do tu mà thành tựu, là quả của tu tập, dựa vào sự tu tập, đã được không mất, có năng lực biết được tâm-tâm sở pháp thuộc cõi Dục-Sắc đang nối tiếp nhau trong hiện tại của người khác, hoặc là tâm-tâm sở pháp vô lậu, đó gọi là tha tâm trí.

Hỏi: Thế nào là túc trụ tùy niệm trí?

Đáp: Nếu trí do tu mà thành tựu, là quả của tu tập, dựa vào sự tu tập, đã được không mất, có năng lực tùy theo sự hồi ức biết tất cả các tướng trạng và mọi nương tựa của những đời trước, đó gọi là túc trụ tùy niệm trí.

Hỏi: Các tha tâm trí, đều biết được tâm-tâm sở pháp hiện tại của người khác chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tha tâm trí mà không phải là biết được tâm-tâm sở pháp hiện tại của người khác, nghĩa là tha tâm trí thuộc quá khứ-vị lai.

2. Có trí biết được tâm-tâm sở pháp hiện tại của người khác mà không phải là tha tâm trí, nghĩa là như có một người, hoặc nhìn thấy tướng mạo, hoặc nghe tiếng nói, hoặc có thể như vậy ở nơi sinh ra đạt được trí, có năng lực biết được tâm-tâm sở pháp hiện tại của người

khác.

3. Có tha tâm trí cũng là trí biết được tâm-tâm sở pháp hiện tại của người khác, nghĩa là như trí do tu mà thành tựu, là quả của tu tập, dựa vào sự tu tập, đã được không mất, có năng lực biết được tâm-tâm sở pháp thuộc cõi Dục-Sắc đang nối tiếp nhau trong hiện tại của người khác, hoặc là tâm-tâm sở pháp vô lậu.

4. Có trí không phải là tha tâm trí cũng không phải là trí biết được tâm-tâm sở pháp hiện tại của người khác, nghĩa là trừ các tướng trước.

Hỏi: Các trí túc trụ tùy niệm, đều đang nhớ biết các sự việc ở đời trước chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có trí túc trụ tùy niệm mà không phải là đang nhớ biết các sự việc ở đời trước, nghĩa là trí túc trụ tùy niệm thuộc quá khứ-vị lai.

2. Có trí đang nhớ biết các sự việc ở đời trước mà không phải là trí túc trụ tùy niệm, nghĩa là như có một người, đạt được trí từ tánh nhớ nghĩ sinh ra, hoặc có thể như vậy ở nơi sinh ra đạt được trí, có năng lực đang nhớ biết những sự việc ở đời trước.

3. Có trí túc trụ tùy niệm cũng là trí đang nhớ biết những sự việc ở đời trước, nghĩa là như trí do tu mà thành tựu, là quả của tu tập, dựa vào sự tu tập, đã được không mất, có năng lực đang nhớ biết tất cả các tướng trạng và mọi nơi nương tựa của những đời trước.

4. Có trí không phải trí túc trụ tùy niệm cũng không phải là đang nhớ biết những sự việc ở đời trước, nghĩa là trừ các tướng trước?

Hỏi: Các trí túc trụ tùy niệm đều biết tâm nối tiếp nhau nơi uẩn-xứ-giới quá khứ của người khác chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có trí túc trụ tùy niệm mà không phải là biết tâm nối tiếp nhau thuộc uẩn-xứ-giới quá khứ của người khác, nghĩa là như trí do tu mà thành tựu, là quả của tu tập, dựa vào sự tu tập, đã được không mất, biết tâm nối tiếp nhau thuộc Uẩn-Xứ-Giới quá khứ từ nhiều đời trước.

2. Có biết tâm nối tiếp nhau thuộc uẩn-xứ-giới quá khứ của người khác mà không phải là trí túc trụ tùy niệm, nghĩa là nếu trí do tu mà thành tựu, là quả của tu tập, dựa vào sự tu tập đã được không mất, biết tâm nối tiếp nhau thuộc uẩn-xứ-giới quá khứ trong đời này của người khác.

3. Có trí túc trụ tùy niệm cũng là trí biết tâm nối tiếp nhau thuộc uẩn-xứ-giới quá khứ của người khác, nghĩa là nếu trí do tu mà thành tựu, là quả của tu tập, dựa vào sự tu tập đã được không mất, biết tâm

nối tiếp nhau thuộc uẩn-xứ-giới quá khứ từ nhiều đời trước của người khác.

4. Có trí không phải là trí tức trụ tùy niệm, cũng không phải là trí biết tâm nối tiếp nhau thuộc uẩn-xứ-giới quá khứ của người khác, nghĩa là như trí do tu mà thành là quả tu tập, dựa vào sự tu tập, đã được không mất biết tâm nối tiếp nhau thuộc uẩn-xứ-giới quá khứ trong đời này của mình.

Hỏi: Thế nào là tâm ái lúc giải thoát?

Đáp: Tận trí của lúc A-la-hán giải thoát, hoặc tâm tương ứng với chánh kiến vô học, đạt được thắng giải, đã thắng giải, đang thắng giải.

Hỏi: Thế nào là tâm bất động giải thoát?

Đáp: Tận trí-vô sinh trí của A-la-hán trong pháp bất động, hoặc tâm tương ứng với chánh kiến vô học, đạt được thắng giải, đã thắng giải, đang thắng giải.

Hỏi: Các tâm ái lúc giải thoát đều tương ứng với tận trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tâm ái lúc giải thoát không phải tương ứng với tận trí, nghĩa là tâm tương ứng với chánh kiến vô học của A-la-hán khi giải thoát, đạt được thắng giải, đã thắng giải, đang thắng giải.

2. Có tận trí tương ứng mà không phải là tâm ái lúc giải thoát, nghĩa là tâm tương ứng với tập trí của A-la-hán trong pháp bất động, đạt được thắng giải, đã thắng giải, đang thắng giải.

3. Có tâm ái lúc giải thoát cũng tương ứng với tận trí, nghĩa là tâm tương ứng với tận trí của A-la-hán lúc giải thoát, đạt được thắng giải, đã thắng giải, đang thắng giải.

4. Có tâm không phải là tâm ái lúc giải thoát, cũng không phải là tâm tương ứng với tận trí, nghĩa là vô sinh trí nơi A-la-hán trong pháp bất động, hoặc tâm tương ứng với chánh kiến vô học, đạt được thắng giải, đã thắng giải, đang thắng giải.

Hỏi: Các tâm bất động giải thoát đều tương ứng với vô sinh trí chăng?

Đáp: Các tâm tương ứng với vô sinh trí đều là tâm bất động giải thoát.

Có tâm bất động giải thoát mà không tương ứng với vô sinh trí, nghĩa là tận trí của A-la-hán trong pháp bất động, hoặc tâm tương ứng với chánh kiến vô học, đạt được thắng giải, đã thắng giải, đang thắng giải.

Hỏi: Vì sao khi tâm giải thoát gọi là ái?

Đáp: Lúc A-la-hán giải thoát, luôn luôn đối với pháp này, thiết tha giữ gìn, yêu quý cất giữ cẩn thận, đừng làm cho mình gặp duyên giảm sút pháp này, như người một mắt, tự mình và bạn thân thiết tha giữ gìn, yêu quý cất giữ cẩn thận, không để gặp phải các duyên lạnh nóng-bụi bặm, làm cho một mắt này, lại phải hư hoại. Pháp giải thoát của A-la-hán cũng như thế, cho nên gọi là ái.

Hỏi: Thế nào là minh học?

Đáp: Tuệ học.

Hỏi: Thế nào là trí học?

Đáp: Tám trí học.

Hỏi: Thế nào là minh vô học?

Đáp: Tuệ vô học.

Hỏi: Thế nào là trí vô học?

Đáp: Tám trí vô học.

Hỏi: Lúc hiện quán đế, bắt đầu từ tâm mà được chứng tịnh, Phật-Pháp hay Tăng?

Đáp: Lúc hiện quán khổ-tập-diệt, đầu tiên là đối với pháp mà được chứng tịnh. Lúc hiện quán đạo, đầu tiên là đối với Phật-Pháp-Tăng mà được chứng tịnh.

Hỏi: Những người Dự lưu đối với bốn diên đảo có bao nhiêu đã đoạn, bao nhiêu chưa đoạn?

Đáp: Tất cả đã đoạn.

Hỏi: Những người Dự lưu thành tựu, đối với ba Tam-ma-địa: Không-Vô nguyên-Vô tướng, có bao nhiêu quá khứ-vị lai-hiện tại?

Đáp: Tất cả là vị lai, quá khứ nếu đã diệt mà không mất, hiện tại nếu hiện ở trước mắt.

Hỏi: Các đạo quá khứ đều đã tu, đã ngừng chẳng?

Đáp: Các đạo quá khứ đều đã tu, đã ngừng. Có đạo đã tu, đã ngừng nhưng không phải là quá khứ, nghĩa là đạo vị lai đã tu, đã ngừng.

Hỏi: Các đạo vị lai đều chưa tu mà đã ngừng chẳng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có đạo vị lai không phải chưa tu mà đã ngừng, nghĩa là đạo vị lai đã tu, đã ngừng.

2. Có đạo chưa tu mà đã ngừng nhưng không phải là vị lai, nghĩa là chưa từng đạt được đạo lần đầu tiên hiện ở trước mắt.

3. Có đạo vị lai cũng chưa tu mà đã ngừng, nghĩa là đạo vị lai chưa tu đã ngừng.

4. Có đạo không phải vị lai, cũng không phải chưa tu mà đã ngừng,

nghĩa là đạo quá khứ và đạo đã từng đạt được, đang hiện ở trước mắt.

Hỏi: Các đạo hiện tại đều là đang tu chăng?

Đáp: Các đạo hiện tại đều là đang tu. Có đạo đang tu mà không phải là hiện tại, nghĩa là đạo chưa từng đạt được, đầu tiên hiện ở trước mắt, mà chủng loại của đạo ấy được tu tập ở vị lai.

Phẩm 4: BÀN VỀ TU TRÍ, Phần 1

*Tám trí thâm nhiếp thành tựu tu,
 Duyên với nhau-duyên đoạn-tác chứng,
 Trí biết-tưởng và bảy xứ thiện,
 Nghĩa chương này xin nói đầy đủ.*

Có tám trí, đó là pháp trí cho đến đạo trí.

Hỏi: Thế nào là pháp trí?

Đáp: Đối với các hành thuộc cõi Dục, các hành là nhân, các hành là diệt, các hành là đạo có thể đoạn là trí vô lậu vốn có. Lại đối với pháp trí và cảnh giới của pháp trí, là trí vô lậu vốn có. Đó gọi là pháp trí.

Hỏi: Thế nào là loại trí?

Đáp: Đối với các hành thuộc cõi Sắc-Vô sắc, các hành là nhân, các hành là diệt, các hành là đạo có thể đoạn là trí vô lậu vốn có. Lại đối với loại trí và cảnh giới của loại trí, là trí vô lậu vốn có. Đó gọi là loại trí.

Hỏi: Thế nào là tha tâm trí?

Đáp: Nếu trí là quả của sự tu tập biết tâm-tâm sở pháp hiện tại của người khác.

Hỏi: Thế nào là thế tục trí?

Đáp: Tuệ hữu lậu của ba cõi.

Hỏi: Thế nào là khổ trí?

Đáp: Đối với các hành, trí chuyển hành tướng tạo thành khổ-vô thường-không-vô ngã.

Hỏi: Thế nào là tập trí?

Đáp: Đối với các hành, trí chuyển hành tướng của nhân tạo thành nhân-tập-sinh-duyên

Hỏi: Thế nào là diệt trí?

Đáp: Đối với các hành, trí chuyển hành tướng của diệt tạo thành diệt-tĩnh-diệu-ly.

Hỏi: Thế nào là đạo trí?

Đáp: Đối với các hành, trí chuyển hành tướng của đạo đối trị tạo thành đạo- như-hành-xuất.

Hỏi: Pháp trí cho đến đạo trí, ở trong tám trí, mỗi một trí thâm tóm bao nhiêu trí?

Đáp: Pháp trí thâm tóm pháp trí và phần ít của năm trí, nghĩa là tha tâm trí, khổ-tập-diệt-đạo trí.

Loại trí thâm tóm loại trí và phần ít của năm trí, nghĩa là tha tâm trí, khổ-tập-diệt-đạo trí.

Tha tâm trí thâm tóm tha tâm trí và phần ít của bốn trí, nghĩa là pháp trí, loại trí, đạo trí, thế tục trí.

Thế tục trí thâm tóm thế tục trí và phần ít của tha tâm trí. Khổ trí thâm tóm khổ trí và phần ít của hai trí, nghĩa là pháp trí, loại trí. Tập trí thâm tóm tập trí và phần ít của hai trí, nghĩa là pháp-loại trí. Diệt trí thâm tóm diệt trí và phần ít của hai trí, đó là pháp-loại trí. Đạo trí thâm tóm đạo trí và phần ít của ba trí, đó là pháp-loại-tha tâm trí.

Hỏi: Nếu thành tựu pháp trí thì đối với tám trí này, có bao nhiêu thành tựu, bao nhiêu không thành tựu?

Đáp: Hoặc ba-bốn-năm-sáu-bảy-tám. Nghĩa là lúc có khổ pháp trí-khổ loại trí hẳn không có tha tâm trí thì thành tựu ba, có tha tâm trí thì thành tựu bốn.

Khi có khổ loại trí tập pháp trí hẳn không có tha tâm trí thì thành tựu bốn, có tha tâm trí thì thành tựu năm. Tập pháp trí cho đến lúc diệt pháp trí hẳn, không có tha tâm trí thì thành tựu năm, có tha tâm trí thì thành tựu sáu. Diệt pháp trí cho đến lúc đạo pháp trí hẳn, không có tha tâm trí thì thành tựu sáu, có tha tâm trí thì thành tựu bảy. Đạo pháp trí cho đến lúc đạo loại trí, không có tha tâm trí thì thành tựu bảy, có tha tâm trí thì thành tựu tám.

Hỏi: Nếu thành tựu loại trí thì đối với tám trí này, có bao nhiêu thành tựu, bao nhiêu không thành tựu?

Đáp: Hoặc bốn-năm-sáu-bảy-tám. Nghĩa là khi có khổ loại trí-tập pháp trí hẳn, không có tha tâm trí thì thành tựu bốn, có tha tâm trí thì thành tựu năm. Tập pháp trí cho đến lúc diệt pháp trí hẳn, không có tha tâm trí thì thành tựu năm, có tha tâm trí thì thành tựu sáu. Diệt pháp trí cho đến lúc đạo pháp trí hẳn, không có tha tâm trí thì thành tựu sáu, có tha tâm trí thì thành tựu bảy. Đạo pháp trí cho đến lúc đạo loại trí, không có tha tâm trí thì thành tựu bảy, có tha tâm trí thì thành tựu tám.

Hỏi: Nếu thành tựu tha tâm trí thì đối với tám trí này, có bao nhiêu thành tựu, bao nhiêu không thành tựu?

Đáp: Hoặc hai-bốn-năm-sáu-bảy-tám. Nghĩa là phàm phu và Thánh giả, khi có khổ pháp trí hẳn thì thành tựu hai. Khi có khổ pháp trí-thế loại trí hẳn thì thành tựu bốn. Khi có khổ loại trí tập pháp trí hẳn thì thành tựu năm. Tập pháp trí cho đến lúc diệt pháp trí hẳn thì thành tựu sáu. Diệt pháp trí cho đến lúc đạo pháp trí hẳn thì thành tựu bảy. Đạo pháp trí cho đến lúc đạo loại trí thì thành tựu tám.

Hỏi: Nếu thành tựu thế tục trí thì đối với tám trí này, có bao nhiêu thành tựu, bao nhiêu không thành tựu?

Đáp: Hoặc một-hai-ba-bốn-năm-sáu-bảy-tám. Nghĩa là phàm phu và Thánh giả, lúc có khổ pháp trí nhãn, không có tha tâm trí thì thành tựu một, có tha tâm trí thì thành tựu hai. Lúc có khổ pháp trí-khổ loại trí nhãn, không có tha tâm trí thì thành tựu ba, có tha tâm trí thì thành tựu bốn. Lúc có khổ loại trí tập pháp trí nhãn, không có tha tâm trí thì thành tựu bốn, có tha tâm trí thì thành tựu năm. Lúc có tập pháp trí cho đến lúc diệt pháp trí nhãn, không có tha tâm trí thì thành tựu năm, có tha tâm trí thì thành tựu sáu. Lúc có diệt pháp trí cho đến lúc đạo pháp trí nhãn, không có tha tâm trí thì thành tựu sáu, có tha tâm trí thì thành tựu bảy. Lúc có đạo pháp trí cho đến lúc đạo loại trí, không có tha tâm trí thì thành tựu bảy, có tha tâm trí thì thành tựu tám.

Hỏi: Nếu thành tựu khổ trí thì đối với tám trí này, có bao nhiêu thành tựu, bao nhiêu không thành tựu?

Đáp: Hoặc ba-bốn-năm-sáu-bảy-tám, nghĩa là vào thời điểm khổ pháp trí-khổ loại trí nhãn, không có tha tâm trí thì thành tựu ba, có tha tâm trí thì thành tựu bốn. Lúc có khổ loại trí-tập pháp trí nhãn, không có tha tâm trí thì thành tựu bốn, có tha tâm trí thì thành tựu năm. Lúc có tập pháp trí cho đến lúc diệt pháp trí, không có tha tâm trí thì thành tựu năm, có tha tâm trí thì thành tựu sáu. Lúc có diệt pháp trí cho đến lúc đạo pháp trí nhãn, không có tha tâm trí thì thành tựu sáu, có tha tâm trí thì thành tựu bảy. Lúc có đạo pháp trí cho đến lúc đạo loại trí, không có tha tâm trí thì thành tựu bảy, có tha tâm trí thì thành tựu tám.

Hỏi: Nếu thành tựu tập trí thì đối với tám trí này, có bao nhiêu thành tựu, bao nhiêu không thành tựu?

Đáp: Hoặc năm-sáu-bảy-tám. Nghĩa là Tập pháp trí cho đến lúc diệt pháp trí nhãn, không có tha tâm trí thì thành tựu năm, có tha tâm trí thì thành tựu sáu. Diệt pháp trí cho đến lúc đạo pháp trí nhãn, không có tha tâm trí thì thành tựu sáu, có tha tâm trí thì thành tựu bảy. Đạo pháp trí cho đến lúc đạo loại trí, không có tha tâm trí thì thành tựu bảy, có tha tâm trí thì thành tựu tám.

Hỏi: Nếu thành tựu diệt trí thì đối với tám trí này, có bao nhiêu thành tựu, bao nhiêu không thành tựu?

Đáp: Hoặc sáu-bảy-tám. Nghĩa là Diệt pháp trí cho đến lúc đạo pháp trí nhãn, không có tha tâm trí thì thành tựu sáu, có tha tâm trí thì thành tựu bảy. Đạo pháp trí cho đến lúc đạo loại trí, không có tha tâm trí thì thành tựu bảy, có tha tâm trí thì thành tựu tám.

Hỏi: Nếu thành tựu đạo trí thì đối với tám trí này, có bao nhiêu thành tựu, bao nhiêu không thành tựu?

Đáp: Hoặc bảy-tám. Nghĩa là không có tha tâm trí thì thành tựu bảy, có tha tâm trí thì thành tựu tám.

Hỏi: Nếu tu pháp trí thì cũng tu loại trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu pháp trí mà không phải là loại trí, nghĩa là lúc khổ-tập-diệt-đạo pháp trí nhập hiện quán; lúc ấy A-la-hán học kiến tích đã đạt được pháp trí hiện ở trước mắt.

2. Có tu loại trí mà không phải là pháp trí, nghĩa là lúc khổ-tập-diệt loại trí nhập hiện quán; lúc ấy A-la-hán học kiến tích đã đạt được loại trí hiện ở trước mắt.

3. Có tu pháp trí cũng là loại trí, nghĩa là lúc đạo loại trí nhập hiện quán; lúc ấy A-la-hán học kiến tích chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy có thể tu cả hai trí.

4. Không phải là tu pháp trí cũng không phải là loại trí, nghĩa là lúc A-la-hán học kiến tích đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, nếu đạt chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này cả hai loại trí không tu. Lúc ấy tất cả phạm phu với tâm ô nhiễm, tâm vô ký, vô tướng định, diệt tận định, Vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu pháp trí thì cũng tu tha tâm trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu pháp trí mà không phải là tha tâm trí, nghĩa là lúc khổ-tập-diệt-đạo pháp trí nhập hiện quán, nhưng chưa lìa dục nhiễm; lúc đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích đã đạt được pháp trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là tha tâm trí; chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không tu tha tâm trí; chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu pháp trí chứ không phải tha tâm trí.

2. Có tu tha tâm trí mà không phải là pháp trí, nghĩa là lúc phạm phu đã đạt được hoặc chưa đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt, lúc chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu tha tâm trí; A-la-hán học kiến tích đã đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là pháp trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là đã lìa dục nhiễm, lúc đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích đạt được pháp trí hiện ở trước mắt, lúc ấy là tha tâm trí; chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy tu tha tâm trí chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy có thể

cùng tu cả hai trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc khổ-tập-diệt loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là pháp trí và tha tâm trí được thể tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải lúc tha tâm trí chưa đạt được thể tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy hai trí cùng không tu. Lúc phàm phu không tu tha tâm trí, lúc ấy tất cả tâm ô nhiễm-tâm vô ký, vô tướng định-diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu pháp trí thì cũng là tu thể tục trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu pháp trí mà không phải là thể tục trí, nghĩa là lúc khổ_tập_diệt_đạo pháp trí và đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, lúc đã đạt được pháp trí hiện ở trước mắt, mà chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không tu thể tục trí.

2. Có tu thể tục trí mà không phải là pháp trí, nghĩa là lúc các phàm phu đã đạt được hoặc chưa đạt được thể tục trí hiện ở trước mắt, lúc khổ_tập_diệt loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, lúc ấy đã được thể tục trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được thể tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không tu pháp trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là A-la-hán học kiến tích, chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy tu thể tục trí, chưa đạt được thể tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu pháp trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là A-la-hán học kiến tích đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là pháp trí; lúc ấy tất cả là tâm ô nhiễm-tâm vô ký, vô tướng định-diệt tận định vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu pháp trí thì cũng là tu khổ trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu pháp trí mà không phải là khổ trí, nghĩa là lúc tập-diệt-đạo pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được pháp trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải khổ trí.

2. Có tu khổ trí mà không phải là pháp trí, nghĩa là lúc khổ loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích đã đạt được khổ trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là pháp trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là lúc khổ pháp trí và đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, lúc đã đạt được khổ pháp trí hiện ở trước mắt, lúc chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt và chưa đạt được thể tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy có thể cùng tu hai trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là khi tập-diệt loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là pháp-khổ trí; lúc đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này không tu pháp-khổ trí; lúc ấy tất cả tâm ô nhiễm-tâm vô ký của phàm phu, cho đến vô tướng định-diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu pháp trí thì cũng tu tập trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu pháp trí mà không phải là tu tập trí, nghĩa là lúc khổ - diệt đạo pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được pháp trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là tập trí.

2. Có tu tập trí mà không phải là pháp trí, nghĩa là lúc tập loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được tập trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là pháp trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là lúc tập pháp trí-đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được tập pháp trí hiện ở trước mắt, khi chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, khi tu pháp và tập trí.

4. Có hai đều không tu, nghĩa là lúc khổ-diệt loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là pháp tập trí; đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, hoặc chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu pháp-tập trí lúc này, tất cả là tâm ô nhiễm, tâm vô ký của phàm phu, cho đến vô tướng định- diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu pháp trí thì cũng tu diệt trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu pháp trí mà không phải là diệt trí, nghĩa là lúc khổ-tập-đạo pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được pháp trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là diệt trí.

2. Có tu diệt trí mà không phải là pháp trí, nghĩa là lúc diệt loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được diệt trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải pháp trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là lúc diệt pháp trí và đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, lúc đã được diệt pháp trí hiện ở trước mắt, lúc chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này có thể cùng tu cả hai trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc khổ-tập loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt,

lúc ấy không phải pháp diệt trí. Đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, và chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này hai trí cùng không tu, lúc ấy tất cả là tâm ô nhiễm, tâm vô ký của phàm phu, cho đến tướng định-diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu pháp trí thì cũng tu đạo trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu pháp trí mà không phải là đạo trí, nghĩa là lúc khổ-tập-diệt pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được pháp trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là đạo trí.

2. Có tu đạo trí mà không phải là pháp trí, nghĩa là A-la-hán học kiến tích, đã đạt được đạo trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là pháp trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là lúc đạo pháp trí và đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được đạo pháp trí hiện ở trước mắt, lúc chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt mà chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này có thể tu cả hai trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc khổ-tập-diệt loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc này không phải là pháp đạo trí, lúc đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt lúc ấy hai trí đều không tu, lúc này tất cả là tâm ô nhiễm-tâm vô ký của phàm phu, cho đến vô tướng-diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu loại trí thì cũng tu tha tâm trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu loại trí mà không phải là tha tâm trí, nghĩa là lúc khổ-tập-diệt loại trí nhập hiện quán, nhưng chưa lìa dục nhiễm, lúc này là đạo loại trí; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được loại trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là tha tâm trí; chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không tu tha tâm trí; chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu loại trí chứ không phải là tha tâm trí.

2. Có tu tha tâm trí mà không phải là loại trí, nghĩa là lúc phàm phu đã đạt được, hoặc chưa đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu tha tâm trí. A-la-hán học kiến tích, đã đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải loại trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là đã lìa dục nhiễm, lúc đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được loại trí hiện ở trước mắt lúc ấy là tha tâm trí; chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc

ấy tu tha tâm trí, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trí đều cùng không tu, nghĩa là lúc khổ-tập-diệt-đạo pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, lúc đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là loại trí, và tha tâm trí; đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là tha tâm trí; chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy hai trí cùng không tu, lúc này phạm phu không tu tha tâm trí, tất cả là tâm ô nhiễm, tâm vô ký cho đến vô lậu của định vô tướng định-diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu loại trí thì cũng tu thế tục trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu loại trí mà không phải là thế tục trí, nghĩa là lúc đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, lúc đã đạt được loại trí hiện ở trước mắt, mà chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không tu thế tục trí.

2. Có tu thế tục trí không phải loại trí, nghĩa là phạm phu đã đạt được, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, A-la-hán học kiến tích, lúc đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, khi không tu loại trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là lúc khổ-tập-diệt loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, khi tu thế tục trí, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc tu loại trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc khổ-tập-diệt-đạo pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là loại trí; lúc này tất cả là tâm ô nhiễm, tâm vô ký, cho đến vô tướng định-diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu loại trí thì cũng tu khổ trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu loại trí mà không phải là khổ trí, nghĩa là lúc tập-diệt loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được loại trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải mà khổ trí.

2. Có tu khổ trí mà không phải là loại trí, nghĩa là lúc khổ pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được khổ trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là loại trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là lúc khổ-đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được khổ loại trí hiện ở trước mắt, lúc ấy chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, và chưa đạt được thế tục trí

hiện ở trước mắt, lúc này có thể cùng tu cả hai trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc tập-diệt-đạo pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải loại khổ trí, đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, hoặc chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này hai trí cùng không tu; lúc ấy tất cả là tâm ô nhiễm, tâm vô ký của phàm phu cho đến vô tướng định-diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu loại trí thì cũng là tu tập trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu loại trí mà không phải là tập trí, nghĩa là lúc khổ-diệt loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được loại trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải tập trí.

2. Có tu tập trí mà không phải là loại trí, nghĩa là lúc tập pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được tập trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải loại trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là lúc tập-đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được tập loại trí hiện ở trước mắt, lúc chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này có thể cùng tu cả hai trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc khổ-diệt, đạo pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là loại tập-trí, đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, hoặc chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này hai trí cùng không tu; lúc ấy tất cả là tâm ô nhiễm-tâm vô ký cho đến vô tướng định-diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu loại trí thì cũng tu diệt trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu loại trí mà không phải là diệt trí, nghĩa là lúc khổ-tập loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được loại trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là diệt trí.

2. Có tu diệt trí mà không phải là loại trí, nghĩa là lúc diệt pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được diệt trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải loại trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là lúc diệt-đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được diệt loại trí hiện ở trước mắt, lúc chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này có thể cùng tu cả hai trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc khổ-tập-đạo pháp trí

nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải loại diệt trí, đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, hoặc chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy hai trí cùng không tu; lúc này tất cả là tâm ô nhiễm, tâm vô ký của phàm phu, cho đến vô lậu của định vô tưởng, định diệt, nơi cõi Vô tưởng định-diệt tận định, vô tưởng thiên và nhãn vô lậu

Hỏi: Nếu tu loại trí thì cũng là tu đạo trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu loại trí mà không phải là đạo trí, nghĩa là lúc khổ-tập-diệt loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được loại trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải đạo trí.

2. Có tu đạo trí mà không phải là loại trí, nghĩa là lúc đạo pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, lúc đã được đạo trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là loại trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là lúc đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, lúc đã đạt được đạo loại trí hiện ở trước mắt, lúc chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này có thể cùng tu cả hai trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc khổ-tập-diệt pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là đạo trí, loại trí, đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, hoặc chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này cả hai trí cùng không tu, lúc ấy cả là tâm ô nhiễm-tâm vô ký của phàm phu, cho đến vô tưởng định-diệt tận định, vô tưởng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu tha tâm trí thì cũng tu thế tục trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu tha tâm trí mà không phải là thế tục trí, nghĩa là đã lìa dục nhiễm, lúc đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải thế tục trí, khi chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy tu tha tâm trí chứ không phải là thế tục trí.

2. Có tu thế tục trí mà không phải là tha tâm trí, nghĩa là không có tha tâm trí, lúc phàm phu đã đạt được hoặc chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt. Có tha tâm trí phàm phu đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là tha tâm trí, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không tu tha tâm trí. Lúc khổ-tập-diệt loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là tha tâm trí; chưa đạt được thế tục trí hiện ở

trước mắt, khi không tu tha tâm trí; chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy tu thế tục trí mà không phải là tha tâm trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là lúc phàm phu đã đạt được hoặc chưa đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu tha tâm trí. A-la-hán học kiến tích, đã đạt được tha tâm trí và thế tục trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu tha tâm trí; chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy có thể cùng tu cả hai trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc khổ-tập-diệt-đạo pháp trí nhập hiện quán, nhưng chưa lìa dục nhiễm; lúc đạo loại trí nhập hiện quán, là A-la-hán học kiến tích đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc này không phải là tha tâm trí; chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy hai trí cùng không tu, lúc này tất cả là tâm ô nhiễm, tâm vô ký của phàm phu, cho đến vô tướng định-diệt tận định vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu tha tâm trí thì cũng tu khổ trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu tha tâm trí mà không phải là khổ trí, nghĩa là lúc phàm phu đã đạt được hoặc chưa đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu tha tâm trí, A-la-hán học kiến tích đã đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt.

2. Có tu khổ trí mà không phải là tha tâm trí, nghĩa là lúc khổ-pháp loại trí nhập hiện quán, nhưng chưa lìa dục nhiễm; lúc đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được khổ trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không tu tha tâm trí; mà chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu khổ trí, chứ không phải là tha tâm trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là đã lìa dục nhiễm, lúc đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy tu tha tâm trí; chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy có thể cùng tu cả hai trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc tập-diệt-pháp-loại trí và đạo pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là tha tâm trí và khổ trí; đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này không phải là tha tâm trí; chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này cả hai trí không tu. Lúc phàm phu không tu tha tâm trí, tất cả là tâm ô nhiễm, tâm vô ký vô tướng định-diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu tha tâm trí thì cũng tu tập trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu tha tâm trí mà không phải là tập trí, nghĩa là lúc phàm phu đã được hoặc chưa đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này tu tha tâm trí. A-la-hán học kiến tích, lúc đã đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt.

2. Có tu tập trí mà không phải là tha tâm trí, nghĩa là lúc tập-pháp loại trí nhập hiện quán, nhưng chưa lìa dục nhiễm, lúc đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được tập trí hiện ở trước mắt, mà chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không tu tha tâm trí; chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu tập trí chứ không phải là tha tâm trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là đã lìa dục nhiễm, lúc đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy tu tha tâm trí; chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy có thể cùng tu cả hai trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc khổ-diệt-pháp loại trí và đạo pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là tha tâm trí, tập trí, đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là tha tâm trí; chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này hai trí cùng không tu. Lúc phàm phu không tu tha tâm trí, thì lúc ấy tất cả là tâm ô nhiễm-tâm vô ký, cho đến vô tưởng định-diệt tận định, vô tưởng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu tha tâm trí thì cũng tu diệt trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu tha tâm trí mà không phải là diệt trí, nghĩa là lúc phàm phu đã đạt được hoặc chưa đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu tha tâm trí; A-la-hán học kiến tích đã đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt.

2. Có tu diệt trí mà không phải là tha tâm trí, nghĩa là lúc diệt-pháp loại trí nhập hiện quán, nhưng chưa lìa dục nhiễm; lúc đạo loại trí nhập hiện quán, A-la-hán học kiến tích đã đạt được diệt trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không tu tha tâm trí; mà chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, khi tu diệt trí chứ không phải là tha tâm trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là đã lìa dục nhiễm, lúc đạo loại trí nhập hiện quán, A-la-hán học kiến tích chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy tu tha tâm trí, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước

mắt, có khả năng đều cùng tu cả hai trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc khổ-tập-pháp loại trí và đạo pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là tha tâm trí; và diệt trí; đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là tha tâm trí chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy hai trí cùng không tu. Lúc không tu tha tâm trí, thì tất cả là tâm ô nhiễm-tâm vô ký của phàm phu, cho đến vô tướng định-diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu tha tâm trí thì cũng tu đạo trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu tha tâm trí mà không phải là đạo trí, nghĩa là lúc phàm phu đã đạt được hoặc chưa đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu tha tâm trí; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được tha tâm trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là đạo trí.

2. Có tu đạo trí mà không phải là tha tâm trí, nghĩa là lúc đạo pháp trí nhập hiện quán, nhưng chưa lìa dục nhiễm, lúc đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích đã đạt được đạo trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là tha tâm trí; chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không tu tha tâm trí; chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu đạo trí chứ không phải tha tâm trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là đã lìa dục nhiễm, lúc đạo loại trí nhập hiện quán, A-la-hán học kiến tích, đã đạt được tha tâm trí và đạo trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy tu tha tâm trí; chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc này có thể cùng tu cả hai trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc khổ-tập-diệt-pháp-loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là tha tâm trí và đạo trí, đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là tha tâm trí; chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy hai trí cùng không tu, lúc không tu tha tâm trí thì tất cả là tâm ô nhiễm, tâm vô ký của phàm phu, cho đến vô tướng định-diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu thế tục trí thì cũng là tu khổ trí chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu thế tục trí mà không phải là khổ trí, nghĩa là lúc phàm phu đã đạt được hoặc chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc tập diệt loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích đã đạt được thế tục

trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không tu khổ trí.

2. Có tu khổ trí mà không phải là thế tục trí, nghĩa là lúc khổ pháp trí và đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được khổ trí hiện ở trước mắt, mà chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không tu thế tục trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là lúc khổ loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy tu thế tục trí, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu khổ trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc tập-diệt-đạo pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là khổ trí. Lúc ấy tất cả là tâm ô nhiễm, tâm vô ký của phàm phu, cho đến vô tướng định-diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu thế tục trí thì cũng là tu tập trí chẳng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu thế tục trí mà không phải là tập trí, nghĩa là lúc phàm phu đã đạt được hoặc chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc khổ-diệt, loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không tu tập trí.

2. Có tu tập trí mà không phải là thế tục trí, nghĩa là lúc tập pháp trí và đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được tập trí hiện ở trước mắt; chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy tu thế tục trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là lúc tập loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy tu thế tục trí, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu tập trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc khổ diệt đạo pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải là tập trí. Lúc ấy tất cả là tâm ô nhiễm, tâm vô ký của phàm phu, cho đến vô tướng định-diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu thế tục trí thì cũng là tu diệt trí chẳng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu thế tục trí mà không phải là diệt trí, nghĩa là lúc phàm phu đã đạt được hoặc chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc khổ-tập loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, lúc đã đạt được thế tục

trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy không tu diệt trí.

2. Có tu diệt trí mà không phải là thế tục trí, nghĩa là lúc diệt pháp trí và đạo loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích đã đạt được diệt trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy tu thế tục trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là lúc diệt loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy tu thế tục trí, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu diệt trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc khổ-tập-đạo pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy không phải diệt trí. Lúc ấy tất cả là tâm ô nhiễm, tâm vô ký của phàm phu, cho đến vô tướng định-diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

Hỏi: Nếu tu thế tục trí thì cũng tu đạo trí chăng? Đáp: Nên làm thành bốn câu để phân biệt:

1. Có tu thế tục trí mà không phải là đạo trí, nghĩa là lúc phàm phu đã được hoặc chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc khổ-tập- diệt, loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, lúc đã đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu đạo trí.

2. Có tu đạo trí mà không phải là thế tục trí, nghĩa là lúc đạo-pháp- loại trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được đạo trí hiện ở trước mắt, chưa đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy tu thế tục trí.

3. Có hai trí cùng tu, nghĩa là A-la-hán học kiến tích đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc ấy tu thế tục trí, khi chưa đạt được thế tục trí hiện ở trước mắt, lúc ấy tu đạo trí.

4. Có hai trí cùng không tu, nghĩa là lúc khổ-tập-diệt pháp trí nhập hiện quán; A-la-hán học kiến tích, đã đạt được trí vô lậu hiện ở trước mắt, lúc này không phải là đạo trí. Tất cả lúc ấy là tâm ô nhiễm-tâm vô ký của phàm phu cho đến vô tướng định-diệt tận định, vô tướng thiên và nhãn vô lậu.

